

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 964/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày 16 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đất san lấp làm
vật liệu xây dựng thông thường tại đồi Gắm, thôn Gắm, xã Tử Du, huyện
Lập Thạch của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Như Ngọc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất san lấp trong Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản làm VLXD thông thường (đất san lấp) tại khu đồi Gắm, thôn Gắm, xã Tử Du, huyện Lập Thạch tỉnh Vĩnh Phúc của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Như Ngọc (trữ lượng tính đến tháng 03/2018);

Căn cứ Quyết định số 2238/QĐ-UBND ngày 07/09/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ đồi Gắm, thôn Gắm, xã Tử Du, huyện Lập Thạch của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Như Ngọc;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Thành viên UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đất san lấp tại khu vực đồi Gắm, thôn Gắm, xã Tử Du, huyện Lập Thạch của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Như Ngọc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 156/TTr-SNNMT ngày 09/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực đồi Gầm, thôn Gầm, xã Tử Du, huyện Lập Thạch của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Như Ngọc (ở khoản 2 và khoản 3, Điều 1 của Quyết định số 2238/QĐ-UBND ngày 07/09/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc), với nội dung như sau:

1. Lý do điều chỉnh: Việc áp dụng giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G) bằng giá tính thuế tài nguyên (G_m) để tính toán và phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại Quyết định số 2238/QĐ-UBND ngày 07/09/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc chưa đúng với quy định. Theo quy định thì giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản bằng giá tính thuế tài nguyên nhân với hệ số quy đổi (*Hệ số quy đổi của đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình là: $K_{qd} = 1,2$*). Do vậy, việc phê duyệt điều chỉnh lại giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là cần thiết để đảm bảo số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được tính đúng, tính đủ theo đúng quy định pháp luật.

2. Nội dung điều chỉnh:

a) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu (G) được xác định lại là: $G = G_m \times K_{qd} = 49.000 \times 1,2 = 58.800$ đồng/m³.

b) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được phê duyệt điều chỉnh lại là (T): **339.846.419 đồng** (*Tăng 56.641.070 đồng so với số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đã được phê duyệt ở khoản 3, Điều 1 của Quyết định số 2238/QĐ-UBND ngày 07/09/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc*).

c) Tổng số lần nộp (*đối với số tiền tăng lên sau phê duyệt điều chỉnh lại*): 01 lần.

3. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Quyết định số 2238/QĐ-UBND ngày 07/09/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu đã rà soát, tính toán trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, đảm bảo không làm thất thoát ngân sách nhà nước.

2. Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực VIII có trách nhiệm thông báo cho Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Như Ngọc về việc thu, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định.

3. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Như Ngọc có trách nhiệm nộp đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đã phê duyệt điều chỉnh của Quyết định và theo Thông báo của Chi cục Thuế khu vực VIII.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Công an tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực VIII; Chủ tịch UBND huyện Lập Thạch; Chủ tịch UBND xã Tử Du; Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Như Ngọc và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Hiếu